

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC
Số 10/8 BVĐHYD-VTTB
V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp linh kiện theo máy lần 2 năm 2023 theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp linh kiện theo máy lần 2 năm 2023
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 6 tháng
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 11 giờ, ngày 11/11/2023

9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM.

Người liên hệ: Nguyễn Thị Thảo Nhân Số điện thoại: 028.3952.5239

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
+ Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J19-035-nttnhan) (2)



BM: CVDT.01(1)



Phạm Văn Tấn



DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dụng cụ phân phối dung dịch : 5-50ml	<p>Dụng cụ phân phối dung dịch : 5-50ml:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới hạn hoạt động : + Nhiệt độ: $+15^{\circ}\text{C}$ đến $\geq +40^{\circ}\text{C}$ + Áp suất hơi: $\geq 600 \text{ mbar}$ + Độ nhót: $\geq 500 \text{ mm}^2/\text{s}$ + Độ nhạy tối đa: $\geq 2,2 \text{ g/cm}^3$ - Hấp khử trùng được: nhiệt độ $\geq 121^{\circ}\text{C}$, áp suất $\geq 2 \text{ bar}$. - Được thiết kế bằng vật liệu chống sự ăn mòn của hóa chất. - Có vạch chia thể tích - Có hệ thống van an toàn ngăn chặn rò rỉ khi ống xả không được gắn - Có vị trí quan sát dễ theo dõi được mục chất lỏng khi thao tác - Vòng quay 360 độ khóa van tiêu chuẩn với adapter GL 45 an toàn và dễ dàng thao tác - Có van khóa giúp không bị hao hụt hóa chất khi thao tác - Sử dụng được với các thuốc thử Aggressive như axit đậm đặc (ví dụ như H3PO4), các bazơ (NaOH, KOH), nhiều dung môi hữu cơ, nước cất, dung dịch muối 	Cái	3
2	Micropipette dung tích: 0.1-2.5ul	<ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 0.1-2.5ul - Trọng lượng $\leq 80\text{gram}$, lực đẩy đầu tip $\leq 3,6\text{N}$ - Hệ piston làm bằng vật liệu Forton (chịu được nhiệt độ đến 240 độ C, hóa chất axit và kiềm) hoặc tương đương - Nhận dạng được các pipet có thể tích khác nhau bằng màu sắc - Trên thân pipet có màn hình thể tích hiển thị 4 chữ số và có cửa sổ giúp điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng và thể tích đặc biệt. - Phần dưới tháo lắp được để vệ sinh - Hấp khử trùng ở 121°C, 20 phút toàn bộ pipette hay phần dưới pipet để hạn chế tối đa sự lây nhiễm chéo. - Nhà cung cấp có trung tâm hiệu chỉnh và bảo dưỡng pipette tại Việt Nam. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	2
3	Micropipette dung tích: 1-10ul	<ul style="list-style-type: none"> - Là loại pipet siêu nhẹ, khi thao tác chỉ cần 1 lực nhỏ, tránh mỏi tay khi thao tác nhiều - Hệ piston PerfectPiston: siêu nhẹ và khả năng kháng hóa chất cao - Dễ dàng nhận dạng các pipet có thể tích khác nhau nhờ vào quan sát trực quan bằng màu sắc - Nút ấn nhỏ tip ở vị trí thuận tiện hạn chế di chuyển và có lực ấn nhẹ - Màn hình thể tích hiển thị 4 chữ số - Trên thân pipet có cửa sổ giúp điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng và thể tích đặc biệt - Phần dưới dễ dàng tháo lắp để vệ sinh - Có thể hấp khử trùng ở 121°C, 20 phút toàn bộ pipette hay phần dưới pipet để hạn chế tối đa sự lây nhiễm chéo - Nhà cung cấp có trung tâm hiệu chỉnh và bảo dưỡng pipette tại Việt Nam - Dung tích: 1-10ul 	Cái	2

TT	Tên danh mục mới chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
4	Micropipette dung tích: 2-20ul	<ul style="list-style-type: none"> - Là loại pipet siêu nhẹ, khi thao tác chỉ cần 1 lực nhỏ, tránh mỏi tay khi thao tác nhiều - Hệ piston PerfectPiston: siêu nhẹ và khả năng kháng hóa chất cao - Dễ dàng nhận dạng các pipet có thể tích khác nhau nhờ vào quan sát trực quan bằng màu sắc - Nút ấn nhả tip ở vị trí thuận tiện hạn chế di chuyển và có lực ấn nhẹ - Màn hình thể tích hiển thị 4 chữ số - Trên thân pipet có cửa sổ giúp điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng và thể tích đặc biệt - Phần dưới dễ dàng tháo lắp để vệ sinh - Có thể hấp khử trùng ở 121°C, 20 phút toàn bộ pipette hay phần dưới pipet để hạn chế tối đa sự lây nhiễm chéo - Nhà cung cấp có trung tâm hiệu chỉnh và bảo dưỡng pipette tại Việt Nam - Dung tích: 2-20ul 	Cái	2
5	Micropipette dung tích: 10-100ul	<ul style="list-style-type: none"> - Là loại pipet siêu nhẹ, khi thao tác chỉ cần 1 lực nhỏ, tránh mỏi tay khi thao tác nhiều - Hệ piston PerfectPiston: siêu nhẹ và khả năng kháng hóa chất cao - Dễ dàng nhận dạng các pipet có thể tích khác nhau nhờ vào quan sát trực quan bằng màu sắc - Nút ấn nhả tip ở vị trí thuận tiện hạn chế di chuyển và có lực ấn nhẹ - Màn hình thể tích hiển thị 4 chữ số - Trên thân pipet có cửa sổ giúp điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng và thể tích đặc biệt - Phần dưới dễ dàng tháo lắp để vệ sinh - Có thể hấp khử trùng ở 121°C, 20 phút toàn bộ pipette hay phần dưới pipet để hạn chế tối đa sự lây nhiễm chéo - Nhà cung cấp có trung tâm hiệu chỉnh và bảo dưỡng pipette tại Việt Nam - Dung tích: 10-100ul 	Cái	2
6	Micropipette dung tích: 20-200ul	<ul style="list-style-type: none"> - Là loại pipet siêu nhẹ, khi thao tác chỉ cần 1 lực nhỏ, tránh mỏi tay khi thao tác nhiều - Hệ piston PerfectPiston: siêu nhẹ và khả năng kháng hóa chất cao - Dễ dàng nhận dạng các pipet có thể tích khác nhau nhờ vào quan sát trực quan bằng màu sắc - Nút ấn nhả tip ở vị trí thuận tiện hạn chế di chuyển và có lực ấn nhẹ - Màn hình thể tích hiển thị 4 chữ số - Trên thân pipet có cửa sổ giúp điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng và thể tích đặc biệt - Phần dưới dễ dàng tháo lắp để vệ sinh - Có thể hấp khử trùng ở 121°C, 20 phút toàn bộ pipette hay phần dưới pipet để hạn chế tối đa sự lây nhiễm chéo - Nhà cung cấp có trung tâm hiệu chỉnh và bảo dưỡng pipette tại Việt Nam - Dung tích: 20-200ul 	Cái	3

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
7	Micropipet 8 kênh thể tích hút từ 0,5-10μl	Micropipet 8 kênh thể tích hút từ 0,5-10μl Thao tác thuận tiện bằng một tay Không độc hại với người sử dụng Dễ hiệu chuẩn và duy trì với công cụ cung cấp Tương thích với hầu hết các loại tip tiêu chuẩn Đầu mũi có thể hấp tiệt trùng để tránh nhiễm khuẩn chéo Nhiệt độ tiệt trùng: 121 độ C Sau khi hấp tiệt trùng cần làm nguội và để khô trong 12h Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
8	Micropipet 8 kênh thể tích hút từ 10-100ul	Micropipet 8 kênh thể tích hút từ 10-100ul Thao tác thuận tiện bằng một tay Không độc hại với người sử dụng Dễ hiệu chuẩn và duy trì với công cụ cung cấp Tương thích với hầu hết các loại tip tiêu chuẩn Đầu mũi có thể hấp tiệt trùng để tránh nhiễm khuẩn chéo Nhiệt độ tiệt trùng: 121 độ C Sau khi hấp tiệt trùng cần làm nguội và để khô trong 12h - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
9	Micropipette dung tích: 100-1000ul	<ul style="list-style-type: none"> - Là loại pipet siêu nhẹ, khi thao tác chỉ cần 1 lực nhỏ, tránh mỏi tay khi thao tác nhiều - Hệ piston PerfectPiston: siêu nhẹ và khả năng kháng hóa chất cao - Dễ dàng nhận dạng các pipet có thể tích khác nhau nhờ vào quan sát trực quan bằng màu sắc - Nút ấn nhỏ tip ở vị trí thuận tiện hạn chế di chuyển và có lực ấn nhẹ - Màn hình thể tích hiển thị 4 chữ số - Trên thân pipet có cửa sổ giúp điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng và thể tích đặc biệt - Phần dưới dễ dàng tháo lắp để vệ sinh - Có thể hấp khử trùng ở 121°C, 20 phút toàn bộ pipette hay phần dưới pipet để hạn chế tối đa sự lây nhiễm chéo - Nhà cung cấp có trung tâm hiệu chỉnh và bảo dưỡng pipette tại Việt Nam - Dung tích: 100-100ul - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	4
10	Mô tơ bơm tách khí có chuỗi cảm sử dụng cho máy lọc thận hãng Fresenius, model: 4008	Tương thích với máy lọc thận hãng Fresenius, model: 4008 đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	5
11	Mô tơ bơm dòng có chuỗi cảm sử dụng cho máy lọc thận hãng Fresenius, model: 4008	Tương thích với máy lọc thận hãng Fresenius, model: 4008 đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	5
12	Đầu bơm sử dụng cho máy lọc thận hãng Fresenius, model: 4008	Tương thích với máy lọc thận hãng Fresenius, model: 4008 đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	5

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
13	Nệm cao su thiên nhiên bọc simili dùng cho băng ca	<p>Nệm cao su thiên nhiên bọc simili:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: cao su thiên nhiên và simili. - Kích thước: dày 5cm x rộng 58cm x dài 187 cm, ($\pm 5\%$). - Gấp 2 khúc - hai mặt lỗ tròn, bo tròn cạnh - Tương thích với băng ca đang sử dụng tại bệnh viện. 	Cái	28
14	Bình hút dịch dung tích 1 lít	<p>Bình hút dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 1 lít - Kích thước: cao 250mm, đường kính 110mm, ($\pm 5\%$). - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polysulfone hoặc tương đương. - Hấp tiệt trùng đến 134 độ C. - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Có khớp và giá gắn tường. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	149
15	Bình hút dịch dung tích 4 lít	<p>Bình hút dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 4 lít - Kích thước: cao 340mm, đường kính 170mm, ($\pm 5\%$). - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polysulfone hoặc tương đương - Hấp tiệt trùng đến 134 độ C. - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	20
16	Bộ hút dịch dẫn lưu màng phổi loại đơn, không có ống đối chống tràn	<p>Bộ hút dịch dẫn lưu màng phổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng để đo và điều chỉnh mức hút thấp. - Đơn vị đo lường: centimet nước (cm H₂O). - Khoảng điều chỉnh của manometer: 0 đến 55cm H₂O. - Khử trùng lạnh hoặc hấp tiệt trùng nhiệt độ tối đa 121 độ C. - Đầu cắm nhanh tương thích với hệ thống khí đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	16
17	Bình tạo ẩm CCO	<p>Bình tạo ẩm CCO:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể tích 250ml. - Chất liệu: polyamide hoặc tương đương - Kích thước: cao 190mm, đường kính 45mm, ($\pm 5\%$). - Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C - Tương thích với lưu lượng kế oxy loại 15l/phút đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	218
18	Lưu lượng kế oxy loại 1.5l/phút và đầu nối trực tiếp	<p>Lưu lượng kế oxy loại 1.5l/phút và đầu nối trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu lượng điều chỉnh: 0.1 - 1.5l/phút. - Ống lưu lượng làm bằng chất liệu Polycarbonate chống vỡ hoặc tương đương. - Đầu cắm nhanh oxy tương thích với hệ thống đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	4
19	Lưu lượng kế oxy loại 15l/phút và đầu nối trực tiếp	<p>Lưu lượng kế oxy loại 15l/phút và đầu nối trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu lượng điều chỉnh: 0-15l/phút. - Áp lực đầu vào: 4.5 bar (± 0.5 bar) - Thân của lưu lượng kế được mạ nikten hoặc chất liệu tốt hơn. - Sử dụng được trong môi trường MRI - Đầu cắm nhanh oxy chuẩn Afnor tương thích với hệ thống đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	111

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
20	Cáp đo huyết áp xâm lấn sử dụng cho máy monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	<p>Cáp đo huyết áp xâm lấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: dài 350 cm, ($\pm 5\%$). - Đáp ứng tiêu chuẩn an toàn 93/42/EEC - Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	26
21	Bao đo huyết áp sơ sinh (dành cho trẻ non tháng) dùng nhiều lần sử dụng cho máy monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	<p>Bao đo huyết áp sơ sinh (dành cho trẻ non tháng):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi đo : từ 6cm đến 11cm, bề rộng bao đo: 4cm ($\pm 5\%$). - Bao đo huyết áp bao gồm đầu nối phù hợp với cáp đo huyết áp. - Tương thích với máy monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	5
22	Bao đo huyết áp sơ sinh dùng nhiều lần sử dụng cho máy monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	<p>Bao đo huyết áp sơ sinh dùng nhiều lần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi đo: từ 8cm đến 13cm, bề rộng bao đo: 5cm, ($\pm 5\%$). - Bao đo huyết áp bao gồm đầu nối phù hợp với cáp đo huyết áp. - Tương thích với máy monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	12
23	Bao đo huyết áp người lớn dùng nhiều lần sử dụng cho máy monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	<p>Bao đo huyết áp người lớn dùng nhiều lần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi đo từ 23 - 33cm, bề rộng bao đo: 13cm ($\pm 5\%$). - Bao đo huyết áp bao gồm đầu nối phù hợp với cáp đo huyết áp. - Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	432
24	Cáp truy xuất dữ liệu ECG/BP tương thích monitor Nihon Kohden	Cáp truy xuất dữ liệu ECG/BP tương thích monitor hãng Nihon Kohden đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	3
25	Dây cáp nối sôc điện ngoài tương thích với máy sôc điện hãng Nihon Kohden	<p>Dây cáp nối sôc điện ngoài tương thích với máy sôc điện hãng Nihon Kohden</p> <p>Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	4
26	Pin sạc sử dụng cho máy sôc tim hãng Nihon Kohden	<p>Pin sạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: 12V - Dung lượng pin: 2.800 mAh - Tương thích với máy sôc tim hãng Nihon Kohden đang sử dụng tại bệnh viện - Tiêu chuẩn an toàn điện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	10
27	Cáp đo điện tim dùng cho máy điện tim hãng Fukuda Denshi và Schiller	<p>Cáp đo điện tim:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm 10 điện cực. - Điện trở dây dẫn: $\leq 1\Omega$ - Điện trở cách điện: $>20M\Omega$, DC 500V - Chuẩn cắm: phích banana, mạ niken. - Tương thích với máy điện tim hãng Fukuda Denshi và hãng Schiller đang sử dụng tại bệnh viện 	Cái	5

TT	Tên danh mục mới chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
28	Điện cực hút ngực sử dụng cho máy đo điện tim hãng Fukuda Denshi	<p>Điện cực hút ngực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Núm hình tròn, lòng chuông phủ bạc chống trầy hoặc chất liệu trở kháng thấp, kháng nhiễu nội, đường kính 2cm - Bóp bóng bằng cao su hoặc tương đương - Tương thích với máy đo điện tim hãng Fukuda Denshi đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Bộ	60
29	Điện cực chi sử dụng cho máy đo điện tim hãng Fukuda Denshi	<p>Điện cực chi:</p> <p>Dạng kẹp</p> <p>Chiều dài điện cực kẹp tay: 11.5 cm, ngầm 8cm, ($\pm 5\%$). Chất liệu: nhựa cứng, các điểm tiếp xúc phủ bạc hoặc chất liệu trở kháng thấp Tương thích với máy đo điện tim hãng Fukuda Denshi Thời gian bảo hành: Tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Bộ	40
30	Dây giúp thở người lớn 2 bẫy nước dùng nhiều lần sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840	<p>Dây giúp thở người lớn 2 bẫy nước dùng nhiều lần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: silicon - Gồm có 2 bẫy nước, 5 đoạn dây dài 60cm, đường kính ống 22mm, ($\pm 5\%$). - Dây giúp thở không điện trở nhiệt. - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	14
31	Dây giúp thở trẻ em 2 bẫy nước dùng nhiều lần sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840	<p>Dây giúp thở trẻ em 2 bẫy nước dùng nhiều lần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: silicon - Gồm có 2 bẫy nước, 5 đoạn dây dài khoảng 60cm, đường kính ống khoảng 15mm. - Sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị. - Dây giúp thở không điện trở nhiệt. - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	10
32	Dây giúp thở sơ sinh 2 bẫy nước dùng nhiều lần sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840	<p>Dây giúp thở sơ sinh 2 bẫy nước dùng nhiều lần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: silicon - Gồm có 2 bẫy nước, 5 đoạn dây dài khoảng 60cm, đường kính ống khoảng 10mm. - Sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị. - Dây giúp thở không điện trở nhiệt. - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	7
33	Van thở ra sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840	<p>Van thở ra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Van điều khiển bằng điện áp tối đa là 6V - Van đóng ở kỳ thở vào, mở ra ở kỳ thở ra và duy trì được mức áp lực PEEP/CPAP. - Được điều khiển điện tử trong suốt chu kỳ thở - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	18

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
34	Bộ lọc khí thở vào dùng nhiều lần sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840	<p>Bộ lọc khí thở vào:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiệu quả lọc virus/ vi khuẩn > 99,999% - Hiệu quả lọc hạt tối thiểu 99,97% với kích thước hạt 0,3μm ở 100 lít/ phút - Đầu kết nối tiêu chuẩn ISO 22 mm - Trở kháng dòng dưới 2,5 cmH2O ở 100 lít/phút - Dòng rò rỉ dưới 0,01 lít/phút ở áp suất 140 cmH2O - Có thể hấp tiệt trùng ở 132 độ C với 20 phút hấp hút trọng lực hoặc ở 132 độ C trong 4 phút với hấp hút chân không và có ít nhất 20 phút sấy khô sau khi hấp. - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	40
35	Bộ lọc khí thở ra và cốc nước dùng nhiều lần sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien) model: Puritan Bennett 840	<p>Bộ lọc khí thở ra và cốc nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiệu quả lọc virus/ vi khuẩn > 99,999% - Hiệu quả lọc hạt tối thiểu 99,97% với kích thước hạt 0,3μm ở 100 lít/ phút - Đầu kết nối tiêu chuẩn ISO 22 mm - Trở kháng dòng dưới 2,5 cmH2O ở 100 lít/phút - Dòng rò rỉ dưới 0,01 lít/phút ở áp suất 140 cmH2O - Đường kính khoảng 11,7cm, dài khoảng 12,7cm, sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị. - Thể tích chứa khí khoảng 400ml - Dung tích chứa khoảng 200 ml. - Có thể hấp tiệt trùng ở 132 độ C với 20 phút hấp hút trọng lực hoặc ở 132 độ C trong 4 phút với hấp hút chân không và có ít nhất 20 phút sấy khô sau khi hấp. - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	124
36	Cảm biến oxy sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840	<p>Cảm biến oxy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi đo lường: 0 đến 100% - Phạm vi đầu ra: 9 đến 16mV - Thời gian đáp ứng 90%: ≤ 12 giây - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	30
37	Cảm biến lưu lượng khí thở ra sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840	<p>Cảm biến lưu lượng khí thở ra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo lưu lượng oxy/khí thở ra từ bệnh nhân - Bộ điều khiển sử dụng nguồn điện +12V và +5V - Cảm biến nhiệt sử dụng điện áp +12V - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 840 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	30
38	Đầu nối chữ T dùng cho trẻ em tương thích bắp phun khí dung Aerogen	<p>Đầu nối chữ T:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính: 15mm - Dùng nhiều lần, hấp được nhiệt độ cao - Tương thích với bắp phun khí dung công nghệ Vibronic của hãng Aerogen đang sử dụng tại bệnh viện 	Cái	10

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
39	Cáp nối đầu phun khí dung sử dụng cho máy phun khí dung hãng Aerogen	Cáp nối đầu phun khí dung: - Kết nối máy phun khí dung và đầu phun khí dung Aerogen-pro. - Tương thích cho máy thở Bennett 840 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	19
40	Đầu nối chữ T dùng cho trẻ sơ sinh tương thích bìa phun khí dung Aerogen	Đầu nối chữ T: - Đường kính: 10mm - Dùng nhiều lần, hấp được nhiệt độ cao - Tương thích với bìa phun khí dung công nghệ Vibronic của hãng Aerogen đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	10
41	Đầu phun khí dung dùng cho máy phun khí dung hãng Aerogen	Đầu phun khí dung: - Gắn trên hệ thống dây máy thở, phun khí dung kích thước hạt trung bình: ≤ 2.1 µm - Tương thích với máy phun khí dung hãng Aerogen đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	19
42	Cảm biến oxy sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 980	Cảm biến oxy: - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 980 đang sử dụng tại bệnh viện.	Cái	4
43	Cụm van thở ra, cảm biến lưu lượng sử dụng cho máy thở (gồm màng van thở ra) hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 980	- Cụm van thở ra cảm biến lưu lượng bao gồm van thở ra, cảm biến lưu lượng van thở ra, màng van thở ra, vòng đệm bộ lọc thở ra và bộ lọc cảm biến áp suất. Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 980 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	5
44	Lọc thở ra sử dụng cho máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 980	Bộ lọc khí thở ra và cốc nước: - Tương thích với máy thở hãng Medtronic (Covidien), model: Puritan Bennett 980 đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	10
45	Bình tạo ẩm dùng nhiều lần sử dụng cho máy thở không xâm lấn hãng Resmed	Bình tạo ẩm dùng nhiều lần: - Chất liệu: thân bằng nhựa, đế nhôm tích nhiệt - Tương thích với máy thở không xâm lấn hãng Resmed đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	46
46	Mask thở không xâm lấn sử dụng cho máy thở không xâm lấn hãng Resmed.	Tương thích với máy thở không xâm lấn hãng Resmed đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	27

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
47	Dây máy thở dùng cho người lớn sử dụng cho máy thở không xâm lấn hãng Resmed	Dây máy thở dùng cho người lớn : - Chất liệu: Flexible plastic - Kích thước: dài khoảng 200 cm, đường kính ống dây khoảng 22 mm, sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị. - Tương thích với máy thở không xâm lấn hãng Resmed đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	29
48	Mũ cố định ống thở NCPAP cho trẻ sơ sinh	Mũ cố định ống thở NCPAP cho trẻ sơ sinh: - Kích thước 30 cm, dùng cho trẻ từ 1.3 - Kích thước 33 cm, dùng cho trẻ từ 1.9 - Kích thước 36 cm, dùng cho trẻ từ 2.4kg - Kích thước 40 cm, dùng cho trẻ từ lớn hơn 3.0 kg - Các size: XS, S, M, L, XL, XXL, XXXL,...	Cái	30
49	Dây đeo mặt nạ	Dây đeo mặt nạ: - Chất liệu: vải cuộn cao cấp, nhẹ nhàng khi tiếp xúc với da. - Thiết kế gọn nhẹ. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	42
50	Dây đốt điện đơn cực	Dây đốt điện đơn cực: - Chiều dài dây 450cm, sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị. - Loại dèo không bị hiệu ứng nhớ. - Dây nối có thể hấp tiệt trùng. - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	10
51	Nhiệt kế điện tử	Nhiệt kế điện tử: - Đo trong 8 giây - Bộ nhớ lưu lần đo cuối - Có âm báo “bíp” - Có chức năng báo pin yếu - Tự động tắt nguồn khi không sử dụng - Sai số: $\pm 0,1$ độ C - Tầm đo: + Vật thể: 5 đến 50 độ C + Môi trường: -10 đến 50 độ C - Chống thấm nước - Đo được: thân nhiệt, nước tắm và môi trường - Công nghệ Gold Temp (Mạ vàng) không chứa Niken, không gây dị ứng.	Cái	140
52	Hệ thống đệm bóng khí giảm áp dùng để chống loét cho bệnh nhân (Nệm chống loét)	Hệ thống đệm bóng khí giảm áp dùng để chống loét cho bệnh nhân: - Gồm máy bơm và nệm bóng khí - Máy bơm: + Có nút điều chỉnh áp lực phù hợp với từng loại bệnh nhân, có móc treo phù hợp với mọi giường bệnh. + Điện năng cung cấp: 230VAC, 50/60Hz + Chu kỳ thời gian: 9.6 phút - Nệm: + Không mùi. Nệm bóng khí được trang bị chống trượt cả 2 đầu + Kích thước nệm: khoảng dài 196cm x rộng 90cm x dày 6.4 cm, sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị. + Vật liệu: PVC dùng cho y tế - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	86

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
53	Lưỡi đặt nội khí quản cong số 1	<p>Lưỡi đặt nội khí quản cong số 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. Bó sợi quang với mặt cắt ngang là 17.3mm đảm bảo cường độ sáng tốt nhất. + Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 95mm, chiều dài lưỡi b: 72mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 9mm, ($\pm 5\%$). + Chất liệu: thép không rỉ + Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. + Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 <p>Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	8
54	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 1	<p>Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. + Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 103mm, chiều dài lưỡi b: 80mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 10.6mm, ($\pm 5\%$). + Chất liệu: thép không rỉ + Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. + Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 	Cái	4
55	Lưỡi đặt nội khí quản cong số 2	<p>Lưỡi đặt nội khí quản cong số 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. Bó sợi quang với mặt cắt ngang là 17.3mm đảm bảo cường độ sáng tốt nhất. + Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 116mm, chiều dài lưỡi b: 93mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 13mm, ($\pm 5\%$). + Chất liệu: thép không rỉ + Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. + Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 <p>Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	10
56	Lưỡi đặt nội khí quản cong số 3	<p>Lưỡi đặt nội khí quản cong số 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. Bó sợi quang với mặt cắt ngang là 17.3mm đảm bảo cường độ sáng tốt nhất. + Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 135mm, chiều dài lưỡi b: 114mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 14.5mm, ($\pm 5\%$). + Chất liệu: thép không rỉ + Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. + Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 <p>Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	46
57	Lưỡi đặt nội khí quản khó số 3	<p>Lưỡi đặt nội khí quản khó số 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. + Đầu ngoại biên có thể uốn cong được. + Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 132mm, chiều dài lưỡi b: 110mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 14.5mm, ($\pm 5\%$). + Chất liệu: thép không rỉ + Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. + Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 	Cái	2
58	Lưỡi đặt nội khí quản khó số 4	<p>Lưỡi đặt nội khí quản khó số 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. + Đầu ngoại biên có thể uốn cong được. + Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 154mm, chiều dài lưỡi b: 133mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 14.5mm, ($\pm 5\%$). + Chất liệu: thép không rỉ + Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. + Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 <p>Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	4

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
59	Lưỡi đặt nội khí quản cong số 4	<p>Lưỡi đặt nội khí quản cong số 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. Bó sợi quang với mặt cắt ngang là 17.3mm đảm bảo cường độ sáng tốt nhất. + Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 155mm, chiều dài lưỡi b: 132mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 14.5mm, ($\pm 5\%$). + Chất liệu: thép không ri + Hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. + Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 <p>Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	11
60	Cán tay cầm của đèn đặt nội khí quản	<p>Cán tay cầm của đèn đặt nội khí quản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ánh sáng led 2.5V, dùng pin C/AA. - Cán pin: mạ crôm kim loại. - Đường kính: khoảng 28 mm, sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị. - Bề mặt cán có các đường rãnh cho việc sử dụng hợp vệ sinh và cầm nắm trong tay chắc chắn. Cơ bản không bị mài mòn, cố định chỗ nắm cho lưỡi. - Theo tiêu chuẩn ISO 7376. - Tương thích với đèn đặt nội khí quản hãng Riester đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	15
61	Cảm biến dòng khí dùng nhiều lần cho trẻ em dưới 10kg sử dụng cho máy thở xâm lấn hãng Acutronic	<p>Cảm biến dòng khí, loại sử dụng nhiều lần dùng cho trẻ em dưới 10kg.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương thích với máy thở xâm lấn hãng Acutronic đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	3
62	Cảm biến dòng khí, loại sử dụng nhiều lần dùng cho trẻ em trên 10kg sử dụng cho máy thở xâm lấn hãng Acutronic	<p>Cảm biến dòng khí, loại sử dụng nhiều lần dùng cho trẻ em trên 10kg.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương thích với máy thở xâm lấn hãng Acutronic đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	5
63	Cáp nối máy thở với cảm biến dòng khí sử dụng cho máy thở xâm lấn hãng Acutronic, model: Fabian HFO	<p>Cáp nối máy thở và cảm biến dòng khí:</p> <p>Chất liệu: thân cáp bằng nhựa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương thích với máy thở xâm lấn hãng Acutronic, model: Fabian HFO. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	1
64	Đầu đo nhiệt độ làm ấm dây thở sử dụng cho máy làm ấm, ấm khí thở vào hăng WILAmad, model : AIRniva và AIRcon	<p>Đầu đo nhiệt độ máy làm ấm dây thở loại có dây dẫn, nằm trong lòng ống, có thể sử dụng nhiều lần.</p> <p>Tương thích với máy làm ấm, ấm khí thở vào hăng WILAmad, model : AIRniva và AIRcon đang sử dụng tại bệnh viện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	5
65	Cảm biến oxy cho gây mê giúp thở hãng GE, model: CS600	<p>Cảm biến oxy:</p> <p>Dải đo: 18%- 100%</p> <p>Tương thích với máy gây mê giúp thở hãng GE, model: CS600 đang sử dụng tại bệnh viện</p> <p>Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	3

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
66	Cảm biến nồng độ oxy sử dụng cho máy gây mê giúp thở hãng GE	<p>Cảm biến nồng độ oxy: Chất liệu: Nhựa Tiêu chuẩn kỹ thuật: Đo nồng độ khí Oxy vào bệnh nhân từ 21% đến 100% tương ứng dòng điện từ 9-12mV, thời gian đáp ứng < 12s Tương thích cho máy gây mê DATEX OHMEDA như: AESTIVA 7100/7900/MRI; AESPIRE 7100/7900/VIEW; AVANCE CS2; AISYS CS2, 9100C đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.</p>	Cái	30
67	Bóng xếp giúp thở dành cho máy gây mê GE	Tương thích với máy gây mê hãng GE, model: 7100, 7900 đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	10
68	Cảm biến lưu lượng dòng khí sử dụng cho máy gây mê giúp thở hãng GE, model: 9100C	<p>Cảm biến lưu lượng dòng khí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: Đo sự chênh lệch áp lực của dòng khí qua 2 đầu của sensor để tính giá trị thông số thể tích/ 1 nhịp thở của bệnh nhân - Kích thước: đường kính trong 15mm, đường kính ngoài 22mm, ($\pm 5\%$). - Tương thích với máy gây mê giúp thở hãng GE, model: 9100C - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	8
69	Máy đo SpO2 loại cầm tay có báo động	<p>Máy đo SpO2 loại cầm tay có báo động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: đo thông số nồng độ Oxy bão hòa trong máu và nhịp mạch. - Đo nhịp tim từ 18 nhịp/phút đến 321 nhịp/phút. - Dải đo SpO2 từ 0 đến 100% - Độ chính xác của chỉ số SpO2 trong khoảng từ 70% đến 100% trường hợp tưới máu thấp đối với người lớn, trẻ em là ± 3 số và với sơ sinh sử dụng sensor dán là ± 4 số - Độ chính xác của nhịp tim trong khoảng từ 40 nhịp/phút đến 240 nhịp/phút trường hợp tưới máu thấp đối với người lớn, trẻ em là ± 3 số và với sơ sinh dùng sensor dán là ± 3 số. - Thời gian sử dụng liên tục của máy với 4 pin AA là 60 giờ - Tiêu chuẩn kỹ thuật: chịu được áp suất 4 atm. - Kèm cảm biến đo SpO2. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	53
70	Bộ dụng cụ đo huyết áp cơ (huyết áp cơ và ống nghe)	<p>Bộ dụng cụ đo huyết áp cơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra huyết áp cho bệnh nhân. - Phạm vi đo: 0 – 300 mmHg - Ống nghe huyết áp 2 mặt - Có van xả khí sau khi đo - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu. 	Cái	152
71	Pin sử dụng cho bộ soi đặt nội khí quản có camera Mc Grath	<p>Pin Lithium 3,6V Tương thích với bộ đèn soi có camera MC Grath đang sử dụng tại bệnh viện</p>	Cái	58
72	Bộ soi đặt nội khí quản có camera	<p>Bộ soi đặt nội khí quản có camera: Nguồn sáng: Led Màn hình hiển thị: 2,5 inch Lưỡi đèn các size dành cho người lớn, trẻ em, sử dụng 1 lần. Chất liệu: chất dẻo y tế và hợp kim hoặc tương đương Tiêu chuẩn chống nước: IPX8</p>	Cái	2

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
73	Dây cáp nối điện cực cầu sử dụng cho máy đo điện não hãng Compumedics	Dây cáp nối điện cực cầu: - Dùng đo điện não, đầu kẹp cá sấu - Chiều dài: khoảng 120cm, ($\pm 5\%$). - Tương thích với máy đo điện não hãng Compumedics đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	4
74	Cảm biến gia tốc sử dụng trong phân tích run dùng cho máy đo điện cơ hãng Cadwell	Cảm biến gia tốc sử dụng trong phân tích run: - Bộ phận chuyển đổi gia tốc với dây dẫn dài khoảng 200cm, ($\pm 5\%$). - Sử dụng tương thích với máy điện cơ hãng Cadwell dùng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
75	Dây cáp nối điện cực cầu dùng đo điện não, tương thích với máy điện não EASY III/ Cadwell	Dây cáp nối điện cực cầu đầu ghim: - Chiều dài khoảng: 1.2m, ($\pm 5\%$). - Tiêu chuẩn kỹ thuật: FSC, CE, ISO - Tương thích với máy điện não hãng Cadwell đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	4
76	Dây điện cực đĩa đo điện não sử dụng cho máy máy điện não hãng Cadwell	Dây điện cực đĩa đo điện não: - Chiều dài: 1.5m, đường kính: 10 mm, ($\pm 5\%$). - Chất liệu: Đầu điện cực mạ vàng. - Theo tiêu chuẩn kỹ thuật: FSC, CE, ISO. - Tương thích với máy điện não hãng Cadwell đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	120
77	Máy hút dịch điện tử	Máy hút dịch: - Nguồn điện sử dụng: AC 220-240V, 50Hz/60Hz, công suất: $\geq 180\text{VA}$ - Áp lực âm lớn nhất: $\geq 90\text{kPa}$ - Độ ồn: $\leq 65\text{dB(A)}$ - Tần suất bơm: $\geq 26\text{L/phút}$ - Dung dịch bình 2500ml/ bình, 2 bình - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	12
78	Bộ nối dẫn khí CO2	Bộ nối dẫn khí CO2: Có lens clean kết nối với ống soi Chất liệu DEHP (Bis(2-ethylhexyl)phthalate), cao su mềm, nhựa tổng hợp (không chứa mù cao su tự nhiên) Tương thích với máy bơm CO2 EndoStratus và ống soi hăng Olympus 140/160/180 bao gồm 190 series.	Cái	100
79	Bộ nối chuyển tương thích với máy bơm CO2 EndoStratus và ống soi hăng Olympus	Chất liệu:DEHP (Bis2-ethylhexyl phthalate), cao su mềm, nhựa tổng hợp (không chứa mù cao su tự nhiên) Tương thích với máy bơm CO2 EndoStratus và ống soi hăng Olympus	Cái	100
80	Dây dẫn khí CO2	Dây dẫn khí CO2 tương thích máy bơm CO2 EndoStratus Chất liệu DEHP, cao su mềm, nhựa tổng hợp (không chứa mù cao su tự nhiên) Chiều dài: khoảng 210cm, đầu kết nối dạng ren vặn	Cái	100

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
81	Nắp dẫn nước tương thích máy tưới rửa EndoStratus và ống soi OLYMPUS/FUJINON	Nắp dẫn nước tương thích máy tưới rửa EndoStratus và ống soi OLYMPUS/FUJINON Nắp dẫn nước luer-lock có ngõ sinh thiết Chất liệu cao su mềm, nhựa tổng hợp (không chứa mủ cao su tự nhiên) Sử dụng 1 lần.	Cái	300
82	Dụng cụ gắn kim sinh thiết Magnum	Dụng cụ lấy sinh thiết dùng nhiều lần có độ dài 12cm (chưa bao gồm kim). Được làm từ hợp kim nhẹ, bền, có thể tiệt trùng bằng: hấp tiệt trùng 250 độ F trong 30 phút hoặc hấp nhanh hoặc ETO (500mg/L ethylene oxide, độ ẩm 50-70%, nhiệt độ 120-1300F) hoặc Cydex Có thể điều chỉnh độ sâu 15mm hoặc 22mm tùy ứng dụng Độ dài mẫu mô lấy được là 19mm. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	3
83	Máy nén (scroll compressor) dùng cho hệ thống giải nhiệt khói từ máy MRI Siemens	Máy nén: Công suất: 15Hp + Môi chất: R134a + Điện áp: 380V/3Pha/50hz (Bao gồm bộ lọc gas ông dịch) Tương thích với hệ thống giải nhiệt hãng KAUS đang sử dụng tại bệnh viện. Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
84	Phụ kiện kết nối máy nén	Phụ kiện kết nối máy nén: gồm Đường đồng, cao su chống rung, co nối chuyên dùng, Gas nạp... Tương thích với máy nén của chiller đang sử dụng tại bệnh viện. Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
85	Đèn soi đáy mắt	Đèn soi đáy mắt: Ánh sáng xenon 2.5V Điều chỉnh được cường độ chiếu sáng Khu vực võng mạc được chiếu sáng rõ - kẽ cá trường hợp đồng tử co lại - tạo điều kiện tối ưu cho thăm khám mắt. Vòng chỉnh diopter với 29 thấu kính hiệu chỉnh: Cộng 1 – 10, 12, 15, 20, 40 và Trừ 1 – 10, 15, 20, 25, 30, 35 Dễ dàng điều khiển vòng khẩu độ bằng tay với hình bán nguyệt, vòng tròn nhỏ/trung/lớn, cố định hình sao, khe. Bao gồm bộ lọc có thể cài đặt mọi khẩu độ với biểu tượng hiển thị, bộ lọc không màu đỏ, bộ lọc màu xanh và bộ lọc phân cực. Hệ thống quang học hiệu suất tối ưu với thấu kính bộ tụ quang phi cầu. Đường dẫn chùm tia sáng song song. Chống bụi. Kích thước tay cầm đường kính khoảng 28mm Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	4
86	Bộ đèn đội đầu sử dụng pin sạc gắn vào thắt lưng	Bộ đèn đội đầu sử dụng pin sạc gắn vào thắt lưng : - Công nghệ đèn LED, cho ánh sáng mạnh với vùng chiếu sáng đồng trực. - Cường độ sáng ≥ 90.000 Lux ở khoảng cách làm việc ≥ 180 mm. - Nhiệt độ màu ≥ 5.500 Kelvin, chỉ số hoàn màu CRI ≥ 90 - Kích thước điểm sáng: 30-80 mm - Thời gian vận hành của pin sạc ≥ 8.5 giờ - Cường độ sáng thay đổi từ 0 đến 100%. - Thiết kế chùm sáng song song và đồng trực. - Trọng lượng khoảng 260 gram - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	8

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
87	Bàn đạp hơi điều khiển máy tưới rửa nội soi tiêu hóa hãng Medivator	Bàn đạp hơi điều khiển máy tưới rửa nội soi tiêu hóa Tương thích máy bơm tưới rửa nội soi tiêu hóa hãng Medivator, model: EGA-500 Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	8
88	Bộ lọc Hepa thay thế cho Share Airbox	Bộ lọc Hepa thay thế cho Share Airbox Tương thích tủ bảo quản ống soi Rotascope	Cái	6
89	Bộ lọc khuẩn đường ống In-Line HEPA Filter	Bộ lọc khuẩn đường ống In-Line HEPA Filter Tương thích với tủ bảo quản ống soi hãng Medivators đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	2
90	Bộ lọc khuẩn HEPA Filter	Bộ lọc khuẩn HEPA Filter Tương thích tủ bảo quản ống soi hãng Medivators đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	1
91	Bộ lọc đầu vào bước đầu	Bộ lọc đầu vào bước đầu Tương thích tủ bảo quản ống soi hãng Medivators	Bộ	2
92	Bộ dây nối cho máy súc rửa kênh ống soi	Bộ dây nối cho máy súc rửa kênh ống soi Tương thích máy súc rửa kênh ống soi Scope Buddy	Cái	12
93	Bơm nhu động cho máy bơm tưới rửa nội soi tiêu hóa	Bơm nhu động cho máy bơm tưới rửa nội soi tiêu hóa Nguồn điện 230V Tương thích máy tưới rửa nội soi Medivators	Cái	5
94	Bộ lọc đầu vào SAB	Bộ lọc đầu vào SAB Tương thích tủ bảo quản ống soi Rotascope	Cái	3
95	Tấm trải tủ ống soi Drip Mat ESC 10	Tấm trải tủ ống soi Drip Mat ESC 10 Tương thích tủ bảo quản ống soi ESC 10 ống	Cái	1
96	Chổi vệ sinh ống soi 2 đầu	Chổi vệ sinh kênh làm việc ống soi 2 đầu chổi: Đường kính chổi 5mm, chiều dài khoảng 230mm Đường kính kênh làm việc 2,2mm, chiều dài chổi khoảng 20mm Sai số kích thước so với thông số yêu cầu không vượt quá ($\pm 5\%$) giá trị.	Cái	500
97	Chổi rửa dụng cụ nội soi đường kính lông chổi 0.8 → 1.0cm, chiều dài chổi 54 → 56cm	Chổi rửa dụng cụ nội soi - Vật liệu: lông chổi bằng Nylon - Cấu tạo: + Kích thước: chiều dài chổi 54 → 56cm, chiều dài vùng làm việc của lông chổi khoảng 5.4 → 5.6cm (tính từ đầu chổi), đường kính lông chổi 0.8 → 1.0cm + Thích hợp cho làm sạch các loại dụng cụ nội soi đường kính vừa - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	100
98	Chổi rửa dụng cụ nội soi đường kính lông chổi 0.3 → 0.4cm, chiều dài chổi 54 → 56cm	Chổi rửa dụng cụ nội soi - Vật liệu: lông chổi bằng Nylon - Cấu tạo: + Kích thước: chiều dài chổi 54 → 56cm, chiều dài vùng làm việc của lông chổi khoảng 4 → 6cm (tính từ đầu chổi), đường kính lông chổi 0.3 → 0.4cm + Thích hợp cho làm sạch các loại dụng cụ nội soi đường kính nhỏ - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	100

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
99	Chổi vệ sinh ống soi mềm, đường kính 1.7mm	Chổi vệ sinh ống soi mềm - Cấu tạo: + Chiều dài: 125cm ($\pm 5\%$) + Đường kính: 1.7mm ($\pm 5\%$) + Thích hợp cho làm sạch các loại ống soi có lòng kênh nhỏ - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	50
100	Chổi vệ sinh hàm dụng cụ phẫu thuật nội soi	Chổi vệ sinh hàm của dụng cụ phẫu thuật nội soi + Kích thước: 151 x 15 x 7.5mm ($\pm 5\%$) - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	50
101	Chổi vệ sinh ống soi mềm đường kính 2-3.2mm	Chổi vệ sinh ống soi mềm Tương thích với ống soi mềm có lòng kênh làm việc 2 - 3.2mm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	50
102	Chổi vệ sinh ống soi mềm, đường kính 2.6mm	Chổi vệ sinh ống soi mềm - Cấu tạo: + Chiều dài: 90cm ($\pm 5\%$) + Đường kính: 2.6mm ($\pm 5\%$) + Thích hợp cho làm sạch các loại ống soi có lòng kênh nhỏ - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	50
103	Chổi ngắn vệ sinh ống soi mềm	Chổi ngắn vệ sinh ống soi mềm Tương thích với các loại ống soi mềm Olympus của Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	50
104	Đầu dò SpO2 sơ sinh sử dụng cho máy đo SpO2 hãng Nonin	Đầu dò SpO2 dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ: Chất liệu: Nhựa, dây dẫn, linh kiện điện tử Kích cỡ: dài khoảng 100cm, ($\pm 5\%$). Tương thích với máy đo SpO2 hãng Nonin. Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	8
105	Bộ nắp chụp khoá đuôi xy lanh sử dụng cho máy bơm tiêm điện hãng B/Braun, model: Compact S	Bộ nắp chụp khoá đuôi xy lanh: Chức năng: dùng giữ cố định đuôi xy lanh Chất liệu: nhựa Tương thích với máy bơm tiêm điện hãng B/Braun, model: Compact S đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	10
106	Màn hình hiển thị sử dụng cho máy truyền dịch hãng B/Braun	Màn hình hiển thị Chất liệu: Bo mạch và màn hình tinh thể lỏng tích hợp Tương thích với máy truyền dịch hãng B/Braun, model: Infusomat P đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	3
107	Cảm biến kiểm soát giọt sử dụng cho máy truyền dịch hãng B/Braun	Cảm biến kiểm soát giọt: Chức năng: dùng để kiểm soát giọt Chất liệu: Cảm biến tích hợp. Tương thích với máy truyền dịch hãng B/Braun, model: Infusomat P đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	5
108	Tay nắm tiệt trùng đèn mổ loại nhỏ sử dụng cho đèn mổ hãng Trident, model: Domelux	Tay nắm vô trùng đèn mổ loại nhỏ: Chất liệu: Polysulfone Hấp tiệt khuẩn theo quy trình tiệt khuẩn hơi nước Tương thích với đèn mổ hãng Trident, model: Domelux đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	12

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
109	Tay nắm vô trùng sử dụng cho đèn mổ hăng Merivaara	Tay nắm vô trùng: Chất liệu Polysulfone Hấp tiệt khuẩn theo quy trình tiệt khuẩn hơi nước Tương thích với đèn mổ hăng Merivaara đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	12
110	Khay ngâm đựng cụ Cidex 594 mm x 381 mm x 141 mm chứa 19,8lit	Khay chuyên dụng ngâm dung cụ để làm sạch hoặc khử khuẩn mức độ cao - Kích thước khoảng: chiều dài 594 mm x chiều rộng 381 mm x cao 141mm, ($\pm 5\%$). - Có nắp và tấm lót. - Thành phần: Polypropylene tráng thủy tinh - Chịu được nhiệt lên tới 134 độ C Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	9
111	Van thở ra (không kèm cảm biến lưu lượng) sử dụng cho sử dụng cho máy thở xâm lấn hăng GE, model: R860	Van thở ra: - Hấp tiệt trùng được - Tương thích với máy thở xâm lấn hăng GE, model: R860 đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	11
112	Cảm biến lưu lượng thở ra sử dụng cho máy thở xâm lấn hăng GE, model: R860	Cảm biến lưu lượng thở ra: Chất liệu: nhựa Đài đo: 0 đến 200 L/phút Hấp tiệt trùng được Tương thích với máy thở xâm lấn hăng GE, model: R860 đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	11
113	Bóng đèn xenon 175W sử dụng cho nguồn sáng nội soi hăng Olympus/ Karl Storz	Bóng đèn Xenon 175W tương thích với nguồn sáng nội soi hăng Olympus, Karl storz đang sử dụng tại bệnh viện. Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	24
114	Bóng đèn xenon 300W sử dụng cho nguồn sáng nội soi hăng Olympus/ Karl Storz	Tương thích với nguồn sáng nội soi hăng Olympus/ Karl Storz đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	78
115	Cảm biến lưu lượng dòng mê cho máy mê DATEX OHMEDA gồm: AESTIVA 7100/7900/MRI; AESPIRE 7100/7900/VIEW; AVANCE CS2; AISYS CS2	Cảm biến đo lưu lượng dòng mê Tiêu chuẩn kỹ thuật: Đo sự chênh lệch áp lực của dòng khí hít vào và thở ra của bệnh nhân để tính giá trị thông số thể tích/ 1 nhịp thở của bệnh nhân, tương thích máy gây mê giúp thở DATEX OHMEDA gồm: AESTIVA 7100/7900/MRI; AESPIRE 7100/7900/VIEW; AVANCE CS2, AISYS CS2 Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	30

TT	Tên danh mục mới chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
116	Bẫy nước D-fend Pro	Bẫy nước D-fend Pro: Chất liệu: nhựa có cốc tách nước. Gồm 1 đầu vào và 02 đầu ra, đầu vào dạng luer lock. Thiết kế dạng gài, tháo lắp nhanh. Tương thích với máy mē hāng GE đang sử dụng tại bệnh viện.	Cái	30
117	Cảm biến lưu lượng cho máy mē dòng CS600	Cảm biến lưu lượng cho máy mē: Chất liệu bằng nhựa, 2 đầu kết nối có ron. Kết nối vào máy bằng 02 cổng kết nối nhanh Đo tốc độ dòng /lưu lượng dựa trên nguyên lý chênh lệch áp lực. Dải đo: 0- 1500ml Tương thích với máy gây mē hāng GE, model: CS620 đang sử dụng tại bệnh viện. Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	3
118	Dây cáp của máy tạo nhịp tạm thời buồng nhĩ/thắt, tương thích máy Medtronic	Dây cáp buồng thắt : Tương thích máy tạo nhịp tạm thời buồng nhĩ/thắt hāng Medtronic đang sử dụng tại bệnh viện.	Cái	61
119	Tay điều khiển có dây sử dụng cho bàn mổ hāng Maquet	Tương thích với bàn mổ hāng Maquet đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	4
120	Bộ chống lây nhiễm	Bộ chống lây nhiễm: - Chất liệu sợi bông tổng hợp hoặc tương đương - Áp lực hút tối đa 660mm H2O (so với mực nước biển). - Tương thích với hệ thống hút chân không kín của dao siêu âm CUSA Excel đang sử dụng tại bệnh viện.	Cái	4
121	Dây nối tăm điện cực sử dụng cho máy đốt Valleylab	Tương thích với máy đốt hāng Valleylab đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	20
122	Miếng đệm chêm lót ngực bụng tư thế nằm sấp	Miếng đệm chêm lót ngực bụng tư thế nằm sấp	Cái	8
123	Miếng đệm kê đầu nằm sấp có khe ống nội khí quản	Miếng đệm kê đầu nằm sấp có khe ống nội khí quản	Cái	2
124	Dây ràng cố định người bệnh	Dây ràng cố định người bệnh	Cái	20
125	Bộ dụng cụ kê tư thế nằm nghiêng	Tương thích với bàn mổ đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	6
126	Giá kê tư thế	Tương thích với bàn mổ đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	4
127	Bộ dụng cụ kê tư thế sản khoa	Tương thích với bàn mổ đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	2

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
128	Áo chấn tia X không chì, dày 0.5mm, dạng mặc ngược	Áo chấn tia X dạng 1 mảnh Trọng lượng < 6kg/m2. Chất liệu không chứa chì. Vải chống thấm phân, không chứa halogen. Độ dày bảo vệ 0.5mm. Khóa dán ngược sau lưng Màu sắc: > 400 màu. Kích cỡ: S, M, L, XL Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO,FDA.	Cái	5
129	Bộ lọc khí sử dụng cho máy bơm CO2	Tương thích với máy bơm Co2 đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	20
130	Bộ đo áp lực bóng chèn ống nội khí quản	Bộ đo áp lực bóng chèn ống nội khí quản	Cái	16
131	Tay khoan cắt tốc độ cao cho phẫu thuật sàn sọ M5	Tay cắt nạo có thể sử dụng được với đa dạng các lưỡi và khoan mũi sau: + Các lưỡi cắt có phần đầu quay 360 độ + Lưỡi cắt nạo dùng trong phẫu thuật mũi xoang loại cong 60 độ, 90 độ + Mũi khoan loại thẳng dùng trong phẫu thuật mũi xoang + Mũi khoan loại cong 12, 15, 40, 55, 70 độ dùng trong phẫu thuật mũi xoang (Curved sinus burs) + Lưỡi cắt nạo dùng trong phẫu thuật thanh quản loại thẳng và loại cong 15độ + Mũi khoan và lưỡi cắt nạo dùng trong phẫu thuật thẩm mỹ • Có nút xoay trên thân tay cắt nạo giúp điều chỉnh mặt cắt của lưỡi cắt • Tốc độ tối đa 7500 vòng/phút ở chế độ cắt dao động • Tốc độ tối đa 30.000vòng/phút ở chế độ quay tròn liên tục • Kích thước tay cắt nạo : Dài 12.5 cm x rộng 2 cm, • Trọng lượng: 203g Tương thích với máy khoan model IPC sử dụng tại viện	Cái	2
132	Mô tơ tay khoan cho phẫu thuật tai mũi họng, hàm mặt, ngoại thần kinh	Mô tơ tay khoan cho phẫu thuật tai mũi họng, răng hàm mặt, ngoại thần kinh tích hợp hệ thống động cơ ngay trên tay khoan tạo ra lực chuyển động trực tiếp không gián đoạn. - Tốc độ ≥75.000 vòng/phút - Kích thước: Dài ≤7.77 cm, đường kính ≤1.65cm - Trọng lượng: ≤ 90g - Hấp tiệt trùng được. - Tương thích với máy khoan model IPC	Cái	2
133	Đầu nối tay khoan loại cong	Đầu nối tay khoan loại cong, dùng được với mũi khoan dài 7cm, tương thích với máy khoan model IPC sử dụng tại bệnh viện	Cái	4
134	Đầu nối tay khoan loại thẳng	Đầu nối tay khoan loại thẳng, dùng được với mũi khoan dài 7cm, tương thích với máy khoan model IPC sử dụng tại viện	Cái	4
135	Tay cưa tịnh tiến cho phẫu thuật tai mũi họng, hàm mặt	Tay cưa tịnh tiến tích hợp hệ thống động cơ ngay trên tay khoan tạo ra lực chuyển động trực tiếp không gián đoạn. *Tốc độ ≥14.000 chu kỳ/phút *Kích thước: Dài ≤ 20.3 cm, đường kính ≤ 2.3cm *Trọng lượng: ≤ 300g *Mô tơ tay khoan và dây cáp: Hấp tiệt trùng được. - Tương thích với máy khoan model IPC	Cái	2
136	Ben nâng lưng băng ca	Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B	Cái	30
137	Bánh xe băng ca	Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B	Cái	100

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
138	Tấm điện cực trung tính đôi, sử dụng nhiều lần, một bộ gồm: Tấm trung tính đôi Đai cố định Bình xịt hỗ trợ tiếp xúc Diện tích tiếp xúc ≥ 190 cm ² không chứa latex	Tấm điện cực trung tính đôi, sử dụng nhiều lần, một bộ gồm: Tấm trung tính đôi Đai cố định Bình xịt hỗ trợ tiếp xúc Diện tích tiếp xúc ≥ 190 cm ² không chứa latex	Cái	2
139	Đầu dò siêu âm Endocavity 2D đa tần số sử dụng cho máy siêu âm hãng Samsung, model: HS40	Dải tần số: 4-9 MHz Bán kính cong: 10.073mm Trường nhìn: 148.092° Số chấn tử: 128 Hướng dẫn sinh thiết: có Ứng dụng: Sản khoa, Phụ khoa, Niệu khoa Mức an toàn: BF Tương thích với máy siêu âm hãng Samsung, model: HS40 đang sử dụng tại bệnh viện. Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
140	Đầu dò siêu âm Linear đa tần số tương thích với máy siêu âm hãng GE, model: Logiq P7 và F6	Tương thích với máy siêu âm hãng GE, model: Logiq P7 đang sử dụng tại bệnh viện.	Cái	2
141	Đầu dò siêu âm tim	Băng thông: Tương thích với máy siêu âm Logiq F6 của hãng GE đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	1
142	Đầu dò siêu âm Convex đa tần số sử dụng cho máy siêu âm hãng GE, model: Logip P7	Tương thích với máy siêu âm hãng GE, model: Logip P7 đang sử dụng tại bệnh viện.	Cái	1
143	Đầu dò siêu âm Linear đa tần số sử dụng cho máy siêu âm hãng Samsung, model: HS50	Tương thích với máy siêu âm hãng Samsung, model: HS50 đang sử dụng tại bệnh viện.	Cái	1
144	Kim gấp dí vật hình răng chuột	Kim gấp dí vật hình răng chuột: Kênh công cụ tối thiểu: 2mm. Chiều dài làm việc: 70mm, Độ mở: 8mm	Cái	2
145	Bóng đèn sử dụng cho đèn điều trị vàng da hãng Bistos, model: BT-400	Tương thích với đèn điều trị vàng da hãng Bistos, model: BT-400 đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	55
146	Đầu dò đo cơn gò sử dụng cho máy đo tim thai hãng Bistos, model: BT-350E	Tương thích máy đo tim thai hãng Bistos, model: BT-350E đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
147	Đầu dò đo tim thai sử dụng cho máy đo tim thai hãng Bistos, model: BT-350E	Tương thích máy đo tim thai hãng Bistos, model: BT-350E đang sử dụng tại bệnh viện Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
148	Đèn halogen đuôi vặn	Đèn halogen có chuôi kiểu đuôi vặn Nguồn điện hoạt động 24 VDC, công suất 50W	Cái	200
149	Đầu dò Siêu âm tim X5-1 hãng Philips, model: X5-1	*Đầu dò siêu âm tim với các thông số vật lý: <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 92x39x29mm (3,6 x 1,5 x 1,1 in) với cấu trúc phần eo gọn và các gờ đẩy để tạo sự thoải mái khi quét; chiều dài được rút ngắn giúp vừa với giường siêu âm để có chế độ khảo sát các mặt cắt từ mỏm tim tối ưu. - Kích thước bề mặt khảo sát: 1,7 x 2,3 cm (0,67 x 0,9 in) - Đầu dò được chứng nhận nhãn xanh (bảo vệ môi trường) *Đặc tính kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng chấn tử: 3040 - Góc quan sát: 90° - Công nghệ: xMATRIX, PureWave. - Phương thức đo: 2D, M-Mode, Color M-Mode, PW, CW, Color, TDI, TDI PWD, xPlane, Live 3D, Live 3D Color, Harmonic Imaging, Advanced XRES, 2D/Live 3D LVO, iRotate and xPLANE, high volume rate (HVR) - Tần số siêu âm: 1-5MHz - Độ rộng trường khảo sát: có khả năng xoay từ 0 - 360°. - Khả năng thực hiện siêu âm: Siêu âm tim người lớn/trẻ em, mạch máu bụng, TCD - Tương thích với máy siêu âm tim Philips Affiniti 70 và EPIQ 7C. 	Cái	2
150	Đầu dò Siêu âm tim S4-2 hãng Philips, model: S4-2	*Đầu dò siêu âm tim với các đặc tính kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng chấn tử: 80 - Góc quan sát: 90° - Độ dài khâu độ: 20.3mm - Phương thức đo: 2D, M-Mode, Color M-Mode, PW, CW, Color, TDI, TDI PWD, , Harmonic Imaging, 2D Live. XRES, AutoSCAN, iSCAN. - Tần số siêu âm: 2 - 4MHz - Khả năng thực hiện siêu âm: Siêu âm tim người lớn/trẻ em, mạch máu bụng, TCD - Tương thích với máy siêu âm tim Philips Affiniti 70 và Affiniti 50.. 	Cái	2
151	Bộ bảo dưỡng định kỳ 12 tháng dùng cho máy Sterrad 100NX	Bộ bảo dưỡng định kỳ 12 tháng hoặc tương đương khoảng 3000 chu kỳ <ul style="list-style-type: none"> - Dùng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma dòng máy Sterrad 100NX của Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) 	Cái	2
152	Bộ bảo dưỡng định kỳ 12 tháng dùng cho máy Sterrad 100S	Bộ bảo dưỡng định kỳ 12 tháng hoặc tương đương khoảng 2250 chu kỳ <ul style="list-style-type: none"> - Dùng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma dòng máy Sterrad 100S của Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) 	Cái	4
153	Bộ bảo dưỡng định kỳ 6 tháng dùng cho máy Sterrad 100NX	Bộ bảo dưỡng định kỳ 6 tháng hoặc tương đương khoảng 1500 chu kỳ <ul style="list-style-type: none"> - Dùng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma dòng máy Sterrad 100NX của Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) 	Bộ	4

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
154	Bộ bảo dưỡng định kỳ 6 tháng dùng cho máy Sterrad 100S	Bộ bảo dưỡng định kỳ 6 tháng hoặc tương đương khoảng 750 chu kỳ - Dùng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma dòng máy Sterrad 100S của Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Bộ	8
155	Giấy in 2 lớp dùng cho máy Sterrad 100S	Giấy in 2 lớp, sử dụng in kết quả chu trình tiệt khuẩn nhiệt độ thấp bằng H2O2 - Kích thước: 7.6 cm x 30m - Tương thích dòng máy Sterrad 100S - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cuộn	80
156	Giấy in dùng cho máy Sterrad 100 NX	Giấy in, sử dụng in kết quả chu trình tiệt khuẩn nhiệt độ thấp bằng H2O2 - Kích thước: 8cm x 30m - Tương thích dòng máy Sterrad 100 NX - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cuộn	40
157	Giấy in nhiệt dùng cho máy tiệt khuẩn Sterivac	Giấy in, sử dụng in kết quả chu trình tiệt khuẩn bằng khí Ethylene Oxide (EO) - Kích thước: 7.9cm x 30m - Đặc điểm: giấy có bề mặt trơn láng, đường kẻ ô rõ ràng, in chi tiết rõ, dễ đọc, mực in không lem - Tương thích máy tiệt khuẩn SteriVac - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cái	36
158	Que thử kiểm tra vệ sinh bề mặt	Que thử kiểm tra vệ sinh bề mặt - Thành phần: Nước 70-100%, Propylene Glycol 1- 5 % (+/-5%) - Khả năng đánh giá Adenosine Tri-Phosphate (ATP) - Có khả năng cho kết quả ≤ 10s - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cái	3000
159	Que thử kiểm tra vệ sinh lòng ống	Que thử kiểm tra vệ sinh lòng ống - Thành phần: Nước 95- 99 %, muối Natri Tricine 0- 5 %, Clorhexidine Digluconate < 0,1 % (+/-5%) - Khả năng đánh giá Adenosine Tri-Phosphate (ATP) - Có khả năng cho kết quả < 10s - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cái	600
160	Khay ngâm dụng cụ Cidex 740 mm x 220 mm x 132 mm chứa 14,1 lít	Khay chuyên dụng ngâm dung cụ để làm sạch hoặc khử khuẩn mức độ cao - Kích thước: chiều dài 740 mm chiều rộng 220 mm và cao 132mm có nắp và tấm lót. - Thành phần: Polypropylene tráng thủy tinh - Chịu được nhiệt lên tới 134 độ C	Cái	3
161	Cảm biến lưu lượng dùng nhiều lần cho người lớn/ trẻ em sử dụng cho máy thở hãng Hamilton, model: T1	Cảm biến lưu lượng dùng nhiều lần cho người lớn/ trẻ em: tương thích với máy thở hãng Hamilton, model: T1 đang sử dụng tại Bệnh viện	Cái	4

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
162	Van thở ra kèm màng van thở ra dùng nhiều lần cho người lớn/trẻ em sử dụng cho máy thở hãng Hamilton, model: T1	Van thở ra kèm màng van thở ra dùng nhiều lần cho người lớn/trẻ em: Tương thích với máy thở hãng Hamilton, model: T1 đang sử dụng tại Bệnh viện	Cái	4
163	Cảm biến oxy sử dụng cho máy thở hãng Hamilton, model: T1	Cảm biến oxy: Tương thích với máy thở hãng Hamilton, model: T1 đang sử dụng tại Bệnh viện	Cái	4
164	Tấm trượt chuyển bệnh	Tấm trượt chuyển bệnh: - Chất liệu: lõi bằng polyethylene, vỏ bọc bằng polyeste, cán bằng PE - Kích thước chưa gấp lại: dài 178cm x rộng 50cm, ($\pm 5\%$). - Kích thước gấp lại: dài 87cm x rộng 55cm, ($\pm 5\%$). - Tải trọng: $\geq 160\text{kg}$	Cái	20
165	Màng lọc vi khuẩn dùng 1000 lần, đường kính 190 mm, hình tròn	Màng lọc vi khuẩn dùng ≥ 2000 lần, - Chất liệu: PTFE, - Đường kính 194 mm, ($\pm 5\%$). - Hình tròn	Cái	20
166	Module theo dõi độ hôn mê sâu	Module theo dõi độ hôn mê sâu: - Chỉ số hôn mê sâu (bis): 0-100 - Tỉ lệ dồn nén (SR): 0-100% - Chỉ số điện cơ: 30-80dB - Chỉ số chất lượng tín hiệu: 0-100 - Tiêu chuẩn an toàn: IEC60601 -2-26: 2012 - Bảo vệ chống nước: IPX4 Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden đang sử dụng tại bệnh viện.	Bộ	2

***Nhà thầu có thể chào từng danh mục

Công ty (Viết đúng trên dấu mộc của Công ty)

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế

Số tài khoản:

Đại diện:

Email:

Tại Ngân hàng:

Chức vụ:

Ngày tháng năm 2023

**BẢNG BÁO GIÁ THÀU
LINH KIỆN THEO MÁY, CÔNG CỤ DỤNG CỤ**

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty kính gửi đến Quý Bệnh viện báo giá như sau:

Stt	Tên danh mục	Cấu hình, tính năng	Chủng loại (Model)	Năm sản xuất	Nước sản xuất/Hàng sản	Đơn vị	Mã HS	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (đã có VAT)	Thành tiền	Quyết định trúng thầu tại các cơ sở y tế khác để			Ghi chú
												Số QĐ	Ngày ban hành	Đơn giá	
1															

Đại diện công ty....

Ghi chú:

Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế khác, phí, lệ phí; chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan đến việc vận chuyển đến điểm lắp đặt, chi phí kiểm định, bảo hiểm, bảo hành, bảo trì trong thời gian

Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày kể từ thời điểm gửi đơn hàng của Bệnh viện;

Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (215 Hồng Bàng, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh);

Thời hạn bảo hành (nếu có):

Chi tiết phụ kiện (nếu có):

Hiệu lực của báo giá: Từ ngày trên báo giá đến hết ngày 31/12/2023

Cam kết giá thấp nhất: Công ty cam kết giá cung cấp cho Bệnh viện là thấp nhất trên thị trường, trong trường hợp có giá bán thấp hơn cho đơn vị khác, công ty xin bồi hoàn giá trị phần chênh lệch;

Hàng mới 100%, sản xuất theo tiêu chuẩn ISO/FDA/CE...;

Cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo biên bản định kèm.

Chân thành cảm ơn.

